

Số: 10/2022/QĐST-HNGĐ

TU, ngày 27 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2022/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lìm Văn D** - Sinh năm: 1991;

Nơi ĐKKHKT: Khu X, thị trấn SH, huyện SH, tỉnh LC

Tạm trú: Khu X, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh LC

Bị đơn: Chị **Cao Thị H** - Sinh năm: 1991;

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố X, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh LC

Tạm trú: Khu X, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh LC

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lìm Văn D và chị Cao Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lìm Văn D và chị Cao Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lìm Văn D và chị Cao Thị H có **một** con chung chưa thành niên là cháu Lìm HM, sinh ngày 16/01/2015. Anh Lìm Văn D và chị Cao Thị H thoả thuận về nuôi con sau khi ly hôn như sau: Giao cho chị Cao Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lìm HM cho đến khi cháu M thành niên (đủ 18 tuổi) không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lìm Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chưa thành niên là cháu Lìm HM, cụ thể:

+ Mức cấp dưỡng: 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*)/01 tháng.

+ Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần.

+ Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 20/12/2022 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Anh Lìm Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ, thì người phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung, cho vay chung: Anh Lìm Văn D và chị Cao Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lìm Văn D và chị Cao Thị H mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lìm Văn D phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Lìm Văn D tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí mà chị Cao Thị H phải nộp. Xác nhận, anh Lìm Văn D đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2021/0000948 ngày 02/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC nay chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh LC;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TU;
- Chi cục THADS huyện TU;
- UBND thị trấn TU, huyện TU, tỉnh LC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Quàng Thị Phương